



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Năm báo cáo: 2023

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500271984
- Vốn điều lệ: 405.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 405.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Bản Pá Công, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Số điện thoại: 0246.663.8585
- Website: <https://ned.vn>
- Email: dtb@1606.com.vn
- Mã cổ phiếu: **NED**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc sau đây gọi tắt là “Công ty” được thành lập vào ngày 16/6/2006, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh lần đầu số 2403000107 với vốn điều lệ là 170 tỷ đồng.

Sau gần 18 năm hoạt động và phát triển, vốn điều lệ hiện nay của Công ty là 405 tỷ đồng. Hiện nay, Công ty đang quản lý và vận hành khai thác 03 nhà máy thủy điện là Nhà máy thủy điện Nậm Công (công suất 10 MW) và Nhà máy thủy điện Nậm Sỏi (công suất 10 MW), Nhà máy thủy điện Nậm Công 5 (công suất 4MW).

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Sản xuất và kinh doanh điện năng;
 - + Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng, xây dựng công nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng khác;
 - + Kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn;
 - + Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện;
 - + Tư vấn, xây lắp các công trình điện;

- + Xây dựng kinh doanh nhà ở, văn phòng cho thuê;
 - + Kinh doanh bất động sản; sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;
 - + Dịch vụ cho thuê, sửa chữa, bảo dưỡng xe máy, thiết bị;
 - + Kinh doanh thiết bị xây dựng.
- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Sơn La và các tỉnh miền Bắc.
- 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

+ Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”): Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định các vấn đề được pháp luật và điều lệ Công ty quy định.

+ Hội đồng quản trị (“HĐQT”): Là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Quyền của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

+ Ban Kiểm soát (“BKS”): Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ Công ty bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

+ Tổng Giám đốc (“TGD”): Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có quyền và nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

- + Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị;
- + Tổng Giám đốc;
- + Phòng Hành chính – Nhân sự; Phòng Kế toán; Phòng Kinh doanh; Phòng Vật tư – Thiết bị.

- + NM thủy điện Nậm Công, NM thủy điện Nậm Sỏi và NM thủy điện Nậm Công 5.
- Các công ty con, công ty liên kết, đầu tư khác tại thời điểm 31/12/2023 gồm:

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn	Lĩnh vực kinh doanh chính	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Công Sơn La.	xã Huồi Một và Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	102	99,8%	Kinh doanh điện năng	
2.	Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc	Lô CN1, Cụm công nghiệp Hợp Thắng, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam.	219	45,21%	Kinh doanh bất động sản công nghiệp	
3.	Công ty Cổ phần Hoàng Long Mộc Châu	Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam	207,0	15,0%	Kinh doanh bất động sản	

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Xây dựng và phát triển Công ty trở thành một trong những doanh nghiệp đầu tư và kinh doanh điện năng hàng đầu, có uy tín tại Việt Nam;
 - + Sản xuất và kinh doanh điện năng, phát huy tối đa năng lực hiện có, từng bước mở rộng lĩnh vực đầu tư và kinh doanh nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông, người lao động và sự phát triển của xã hội;
 - + Chăm lo lợi ích của người lao động và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông;
 - + Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ;
 - + Quản lý đầu tư kinh doanh bất động sản công nghiệp đối với các dự án đã đầu tư;
 - + Xây dựng mô hình Công ty tinh gọn và hiệu quả, ứng dụng công nghệ trong quản lý và điều hành Công ty.

6. Các rủi ro:

Rủi ro về thời tiết, khí hậu: Điều kiện thời tiết, khí hậu có ảnh hưởng lớn tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Biến đổi khí hậu sẽ làm thay đổi lượng mưa, ảnh hưởng tới thủy văn và dòng chảy. Các yếu tố về thủy văn, dòng chảy tác động lớn đến sản lượng phát điện của các dự án thủy điện.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023:

- Sản xuất điện năng:

Thực hiện đạt 50,664 triệu KWh/ 59,331 triệu KWh, đạt 85,4% kế hoạch, trong đó:

+ NM Nậm Công: 24,139 triệu KWh/26,184 triệu KWh, đạt 92,2% kế hoạch;

+ NM Nậm Sỏi: 19,366 triệu KWh/23,615 triệu KWh, đạt 82% kế hoạch.

+ NM Nậm Công 5: 7,159 triệu KWh/9,532 triệu KWh, đạt 75,1% kế hoạch;

- Doanh thu trước thuế VAT:

Thực hiện đạt 72,384 tỷ đồng/89,663 tỷ đồng, đạt 80,7% kế hoạch, trong đó:

+ NM Nậm Công: 34,105 tỷ đồng/39,575 tỷ đồng, đạt 86,2% kế hoạch;

+ NM Nậm Sỏi: 27,829 tỷ đồng/35,860 tỷ đồng, đạt 77,6% kế hoạch.

+ NM Nậm Công 5: 10,450 tỷ đồng/14,228 tỷ đồng, đạt 73,4% kế hoạch;

b. Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2023 Công ty đã không hoàn thành kế hoạch về sản lượng và doanh thu. Nguyên nhân là do năm 2023 lưu lượng nước về hồ thấp do tình hình thời tiết hạn hán kéo dài, hiện tượng EL Nino. Ngoài ra, nhà máy bậc thang trên chạy lệch khung giờ phát điện cao điểm của nhà máy. Hồ chứa nước bị bồi lắng nhiều làm giảm dung tích hữu ích của hồ chứa.

Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

- Tổng giám đốc:

Họ và tên: **Dương Văn Quyền** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/01/1983

Quê quán: Xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: P719 tòa 18T2, The Golden An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện

Quá trình công tác:

+ Từ tháng 06/2017 – 12/2017: Giám đốc nhà máy thủy điện Nậm Công - Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;

+ Từ tháng 01/2018 - 03/2019: Giám đốc khu vực nhà máy thủy điện Nậm Chiến - Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

+ Từ tháng 04/2019 - 04/2019: Trưởng phòng kỹ thuật - Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

+ Từ tháng 4/2019 - ngày 15/8/2019: Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;

+ Từ ngày 16/8/2019 - nay: Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc.

- Phó Tổng giám đốc:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Hà** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 23/12/1979

Quê quán: Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Phòng 512, CT8A, KĐT Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

Quá trình công tác:

+ Từ tháng 9/2005 - tháng 12/2005: Nhân viên phòng thiết bị Viện nghiên cứu Cơ khí

+ Từ 12/2005 - 6/2007: Chuyên viên kỹ thuật công ty cổ phần tôn mạ màu Việt Pháp

+ Từ 7/2007 - 9/2015: Làm việc tại Công ty cổ phần Sông Đà 5 (Là đội trưởng đội BDSC xí nghiệp 5.08. PGĐ xí nghiệp SD 5.03 trực thuộc công ty)

+ Từ 10/2015 - 7/2017: Làm GD, PGĐ công ty cổ phần đầu tư South Thăng Long.

+ Từ 8/2017 - 8/2019: TP VTTB công ty cổ phần Sông Đà – Hoàng Long

+ Từ 9/2019 - 2/2021: TP VTTB công ty CP đầu tư và phát triển Điện Tây Bắc

- + Từ 3/2021 - 9/2022: TP VTTB Công ty TNHH đầu tư Trường Đại Lộc
- + Từ 10/2022 - nay: PTGD công ty CP đầu tư và phát triển Điện Tây Bắc.

- **Kế toán trưởng**

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hằng Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 09/10/1992

Quê quán: Thôn Phù Yên, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Thôn Phù Yên, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

+ Từ tháng 01/2014 – 11/2015: Kế toán tổng hợp – Xí nghiệp Sông Đà 5.06 – Công ty CP Sông Đà 5;

+ Từ tháng 12/2015 – 08/2016: Kế toán tổng hợp – Công ty cổ phần đầu tư HHK;

+ Từ tháng 09/2016 – 08/2017: Kế toán trưởng – Công ty cổ phần đầu tư HHK;

+ Từ tháng 09/2017 – 09/2018: Kế toán tổng hợp – Công ty cổ phần đầu tư South Thăng Long;

+ Từ tháng 10/2018 – 05/2019: Kế toán tổng hợp – Công ty cổ phần Sông Đà Hoàng Long;

+ Từ tháng 06/2019 – 12/2020: Kế toán tổng hợp – Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc;

+ Từ tháng 01/2021 – nay: Kế toán trưởng – Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc;

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng tính đến 31/12/2022 có: 40 người

- Chính sách đối với người lao động:

+ Có chính sách trả lương hợp lý gắn liền với trình độ, năng lực và mức độ hoàn thành đối với công việc được giao. Quy chế trả lương của Công ty đã khuyến khích cán bộ công nhân viên (“CBCNV”) lao động nhiệt tình và có trách nhiệm với công việc.

+ Tạo mọi điều kiện để các tổ chức đoàn thể trong Công ty hoạt động nhằm nâng cao đời sống tinh thần của CBCNV.

+ Công ty đã tổ chức tốt nơi ăn, ở cho CBCNV tại 03 nhà máy thủy điện trực thuộc đảm bảo sạch sẽ, thuận lợi cho sinh hoạt cũng như làm việc.

+ Công ty luôn quan tâm đến các quyền lợi khác của người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, khám sức khỏe định kỳ, trang bị và cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động...

2. **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:** Năm 2023, Công ty đã thực hiện thoái hết phần vốn tại Công ty Cổ phần Shisho Việt Nam, tăng đầu tư vào Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc.

3. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	760.993	729.992	-4,07 %
Doanh thu thuần	95.576	72.656	-23,98 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.487	5.707	-80,64 %
Lợi nhuận khác	(900)	(463)	+48,57 %
Lợi nhuận trước thuế	28.587	5.245	-81,65 %
Lợi nhuận sau thuế	25.391	3.441	-86,45 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,411	0,252	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,376	0,230	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,402	0,372	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,672	0,592	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	14,635	19,423	

+ Công ty đã tổ chức tốt nơi ăn, ở cho CBCNV tại 03 nhà máy thủy điện trực thuộc đảm bảo sạch sẽ, thuận lợi cho sinh hoạt cũng như làm việc.

+ Công ty luôn quan tâm đến các quyền lợi khác của người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, khám sức khỏe định kỳ, trang bị và cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động...

2. **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:** Năm 2023, Công ty đã thực hiện thoái hết phần vốn tại Công ty Cổ phần Shisho Việt Nam.

3. **Tình hình tài chính**

a. **Tình hình tài chính**

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	760.993	729.992	-4,07 %
Doanh thu thuần	95.576	72.656	-23,98 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.487	5.707	-80,64 %
Lợi nhuận khác	(900)	(463)	+48,57 %
Lợi nhuận trước thuế	28.587	5.245	-81,65 %
Lợi nhuận sau thuế	25.391	3.441	-86,45 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b. **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,411	0,252	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,376	0,230	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,402	0,372	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,672	0,592	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	14,635	19,423	

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,126	0,100	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,266	0,047	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,056	0,008	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,033	0,005	

c. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tổng số cổ phần lưu hành: 40.500.000 cổ phần

Loại cổ phần: Phổ thông

Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 40.500.000 cổ phần

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

Tính đến ngày 19/12/2024, tổng số cổ đông: 5.180 cổ đông

Trong đó:

- 08 cổ đông tổ chức sở hữu: 0,2% VĐL

- 5.074 cổ đông cá nhân sở hữu: 99,8% VĐL

Cổ đông nước ngoài và trong nước:

- 5.073 cổ đông trong nước sở hữu: 99,84% VĐL

- 09 cổ đông nước ngoài sở hữu: 0,16% VĐL

Số cổ đông sở hữu từ 5% VĐL trở lên gồm có:

- 01 cổ đông sở hữu: 5,56% VĐL

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%

d. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

- Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

+ Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty sử dụng nguồn tài nguyên nước để sản xuất điện.

+ Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất: Không tái chế.

- Tiêu thụ năng lượng:

+ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Sử dụng năng lượng thế năng của nước thành động năng quay Tuabin và chuyển hóa thành điện năng thông qua máy phát điện.

+ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

- + Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có
- **Tiêu thụ nước:** Công ty dùng nguồn nước tự nhiên để sản xuất điện năng bằng phương thức nước từ thượng lưu tự chảy qua tuabin ra hạ lưu nhà máy và trả về cho tự nhiên.
- **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**
 - + Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.
 - + Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng
- **Chính sách liên quan đến người lao động:** (đã trình bày ở điểm b, mục 2, phần II).
- **Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:** Không có
- **Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh:** Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) đã trình bày ở phần II.

1. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

- Về cơ cấu tổ chức: Ổn định bộ máy tổ chức đối với các dự án đang vận hành và khai thác. Phát triển nguồn nhân lực và bộ máy tổ chức cho các dự án mới. Sắp xếp phù hợp với kế hoạch của Công ty đảm bảo hiệu quả cho từng vị trí, tinh giảm lực lượng lao động dư thừa.
- Chính sách quản lý: Tăng cường công tác quản lý nhân lực, kiểm soát mọi rủi ro, thường xuyên kiểm tra giám sát sản xuất tại nhà máy, các dự án đang triển khai tại các Công ty liên kết trong phạm vi quyền hạn. Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý phù hợp với các văn bản chính sách chế độ hiện hành và tình hình thực tế của Công ty, thắt chặt quản lý nội bộ, gắn trách nhiệm đến từng vị trí làm việc trong Công ty từ Ban điều hành đến CBCNV, người lao động.

2. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Tiếp tục kinh doanh sản xuất điện tại các nhà máy thủy điện hiện có, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các nhà đầu tư, thu nhập đảm bảo cho CBCNV và người lao động.
- Tiếp tục đầu tư vào các dự án bất động sản nghỉ dưỡng và bất động sản công nghiệp tại các Công ty liên kết để phân chia lợi nhuận và quay vòng nguồn vốn nhanh.
- Tìm kiếm thêm các dự án có hiệu quả kinh tế cao, mở rộng lĩnh vực đầu tư trong tương lai.

3. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:*

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về môi trường, thực hiện giám sát, đánh giá môi trường tại khu vực nhà máy thủy điện, dự án theo quy định tại báo cáo ĐTM và Giấy phép khai thác và sử dụng nước mặt đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Trong năm 2023, Hiện tượng thời tiết cực đoan EL Nino dẫn đến hồ thủy điện cạn nước đã ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn nước phát điện của Công ty. Đây là nguyên nhân chính làm cho sản lượng chỉ đạt 85,4% và doanh thu chỉ đạt 80,7% so với kế hoạch.

Bên cạnh hoạt động sản xuất, công ty đã điều tiết nước các hồ bảo đảm yêu cầu cấp nước hạ du trong mùa khô, duy trì các tổ máy vận hành ổn định, tin cậy, hiệu quả. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cũng như hệ số khả dụng, tỷ lệ điện tự dùng, tỷ lệ ngừng máy do sự cố, tỷ lệ ngừng máy bảo dưỡng, doanh thu đều đạt kế hoạch được giao.

Các khoản đầu tư tại các dự án bất động sản nghỉ dưỡng và bất động sản công nghiệp tại các Công ty liên kết đang trong quá trình triển khai.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Việc giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Tổng giám đốc Công ty đã bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ Công ty. Khi có các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết của Tổng giám đốc đều xin ý kiến HĐQT để tổ chức thực hiện. Trong năm 2023, Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, điều hành Công ty tiết kiệm chi phí, an toàn trong sản xuất, hoạt động đúng pháp luật, được người lao động trong Công ty tín nhiệm, quan hệ tốt với các đối tác, các cơ quan quản lý nhà nước. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước về các loại thuế và phí.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính thận trọng, tối ưu, tiết kiệm tối đa các loại chi phí.
- Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý Công ty khoa học phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của nhà nước, phù hợp với mô hình thực tế của công ty để phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.
- Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo Điều lệ hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Hàng năm phê duyệt chi phí và bố trí lực lượng cán bộ quản lý tham gia các lớp đào tạo chuyên ngành phù hợp với mô hình SXKD của Công ty.
- Giám sát điều hành công tác SXKD đối với Ban điều hành Công ty, đưa ra các giải pháp chỉ đạo tối ưu. Chỉ đạo giám sát kịp thời chấn chỉnh hệ thống quản lý, đảm bảo hiệu quả và tính minh bạch.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị gồm 03 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên độc lập không điều hành

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
1	Ông Trần Văn Huyền	Chủ tịch HĐQT	2.255.150	5,56%	Cá nhân sở hữu
2	Ông Dương Văn Quyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	120.000	0,29%	Cá nhân sở hữu
3	Ông Trần Đức Hậu	Thành viên HĐQT độc lập	100.000	0,24%	Cá nhân sở hữu

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của BTGD để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2022. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính kiểm toán năm, bán niên; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm, bán niên; Báo cáo thường niên; Báo cáo tài chính Quý, bán niên soát xét theo quy định của pháp luật trong năm.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 26/06/2023;
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023;
- Thực hiện các Dự án đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí;
- Vận hành 03 nhà máy thủy điện hoạt động hiệu quả;
- Nghiên cứu và triển khai các Dự án mới có tiềm năng;
- Giám sát, chỉ đạo Công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của BTGD nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra;
- Các cuộc họp HĐQT trong năm 2023:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Trần Văn Huyền	09/09	100%	
2.	Ông Dương Văn Quyền	09/09	100%	
3.	Ông Trần Đức Hậu	09/09	100%	

* Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I. Nghị quyết				
1.	01/NQ-HĐQT	10/03/2023	Thoái 100% vốn tại CTCP Shisho Việt Nam	100%
2.	02/NQ-HĐQT	10/03/2023	Mua thêm phần vốn góp tại CT TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc	100%
3.	03/NQ-HĐQT	06/04/2023	Gia hạn hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và Ngày đăng ký cuối cùng tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
4.	04/NQ-HĐQT	05/05/2023	Tiếp nhận Đơn từ nhiệm của Đặng Thị Huyền	100%
5.	06/NQ-HĐQT	03/07/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023	100%
6.	07/NQ-HĐQT	19/09/2023	Ký Văn bản Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản bảo đảm	100%
7.	08/NQ-HĐQT	20/12/2023	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
8.	09/NQ-HĐQT	26/12/2023	Tạm hoãn thực hiện chia cổ tức năm 2022	100%
II. Quyết định				
1.	05/QĐ-HĐQT	30/06/2023	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Đào Kim Cương	100%

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
1	Bà Bùi Thị Vân	TB. kiểm soát	10.600	0,03%	
2	Bà Trần Thùy Linh	Thành viên	0	0	
3	Bà Vũ Thị Trà	Thành viên	0	0	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết, quy chế quản trị công ty, trong năm 2023, BKS đã thực hiện được những công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý của Công ty;
- Thăm tra các Báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
- Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn của Công ty;
- Tiếp nhận và phản hồi ý kiến đóng góp của cổ đông Công ty;
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2023;
- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với HĐQT, BTGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác BKS thường xuyên giám sát và phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BTGD trong quá trình thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ đã được thông qua. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, BTGD tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành công việc.

Trong năm 2023, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BTGD trong quá trình các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ cũng như không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của HĐQT, BTGD.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS tuân thủ theo quy định của Công ty về chế độ thù lao đối với các thành viên HĐQT và thành viên BKS, được ĐHCĐ thông qua tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2023 và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thù lao cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT, thư ký HĐQT là 5 triệu VND/người/tháng.

- Thù lao cho Trưởng BKS và các Thành viên BKS là 5 triệu VND/tháng.

Ban Tổng Giám đốc hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1.	Trần Văn Huyền	Người nội bộ	2.227.500	5,5%	2.255.150	5,5%	Mua cổ phiếu
2.	Dương Văn Quyền	Người nội bộ	0	0%	120.000	0,29%	Mua cổ phiếu
3.	Trần Đức Hậu	Người nội bộ	0	0%	100.000	0,25%	Mua cổ phiếu
4.	CTCP Đầu tư Tập đoàn Hoàng Long	Tổ chức có liên quan với người nội bộ	2.227.500	5,5%	0	0%	Bán cổ phiếu
5.	Mai Văn Dương	Chồng của Vũ Thị Trà - Tv.BKS	12.100	0,03 %	0	0%	Bán cổ phiếu

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Công bố thông tin và nộp báo cáo theo đúng quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84) 24 3 783 2121 Fax: (84) 24 3 783 2121

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Địa chỉ website công bố, cung cấp Báo cáo tài chính: <https://ned.vn/>)

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Dương Văn Quyền